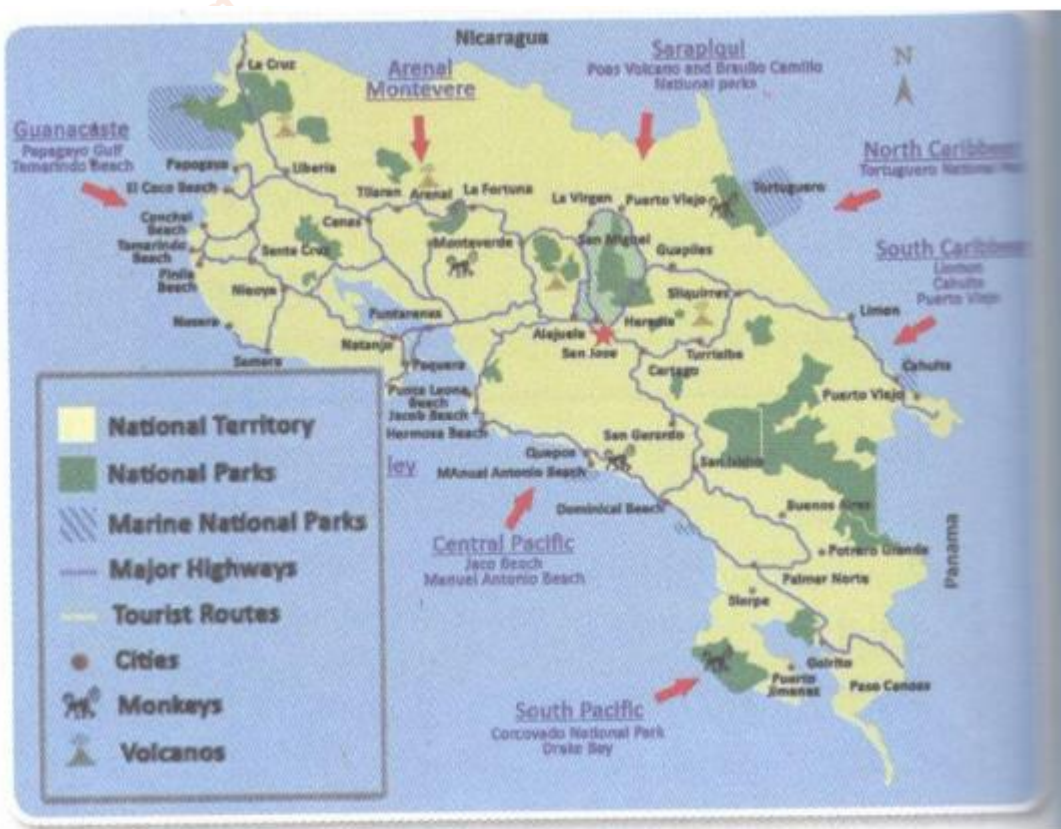


Soạn Skills trang 51 - 52 - 53 - 54 Unit 10 Tiếng Anh lớp 10 mới

Reading trang 51 - 52 - 53 - 54 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 10

1. Look at the tourist map of Costa Rica, a country in Central America. Work with a partner. Discuss what tourists can do or see in Costa Rica. (Nhìn vào bản đồ du lịch của Costa Rica, một quốc gia ở Trung Mỹ. Làm việc với bạn em. Thảo luận khách du lịch có thể làm gì và thấy gì ở Costa Rica.)



Tourists can swim in the sea, visit marine national parks, see the volcanoes, watch the monkeys in national parks, visit the beautiful beaches...

Hướng dẫn dịch:

Khách du lịch có thể đi bơi ở biển, thăm công viên quốc gia biển, xem núi lửa, ngắm khỉ trong công viên quốc gia, thăm những bãi biển đẹp...

2. Read two opinions about ecotourism. Choose the best title for them. (Đọc 2 lựa chọn về du lịch sinh thái. Chọn tựa đề hay nhất cho chúng)

b. Pros and Cons of Ecotourism (Lợi và bất lợi của du lịch sinh thái)**Hướng dẫn dịch:**

Marco, một nhà môi trường học từ Costa Rica: Người ta du lịch nhiều hơn vào ngày nay. Du lịch ồ ạt đã góp phần làm phá hủy môi trường. Ngày càng có nhiều khách sạn được xây nên trong khi những khu rừng và bãi biển lại bị phá hủy. Nhiều rác từ khách sạn và xe cộ cũng được thải vào nước và không khí. Tôi nghĩ du lịch sinh thái có thể giải quyết vấn đề này bởi vì nó bền vững và được thực hiện dành cho mục đích tận hưởng thiên nhiên. Mặc dù tương đối mới mẻ du lịch sinh thái đang phát triển nhanh chóng. Tiền từ du lịch sinh thái dành lại cho tự nhiên. Điều này xảy ra như thế nào? Chính quyền địa phương sử dụng tiền để bảo tồn công viên quốc gia và hệ động thực vật khác nhau được tìm thấy ở đây. Hướng dẫn viên và tờ bướm du lịch hướng dẫn du khách bảo vệ môi trường. Du khách tận hưởng vẻ đẹp của động vật hoang dã mà không làm hại đến chúng. Họ sống với những gia đình địa phương thay vì khách sạn và tìm hiểu biết được văn hóa và phong cách sống nơi đây.

Pablo, một nông dân từ Costa Rica: Costa Rica là một trong những địa điểm du lịch sinh thái tốt nhất thế giới. Chúng tôi có những bãi biển đẹp, rừng mưa nhiệt đới rậm rạp, núi lửa thú vị và động vật hoang dã đẹp lạ kỳ. Chính quyền địa phương và hướng dẫn viên du lịch nói với chúng tôi rằng du lịch sinh thái tốt cho chúng tôi, nhưng sự thật là tôi thực sự không biết nó là gì. Nhưng tôi biết khi khách du lịch đến đây, có nhiều công việc hơn cho chúng tôi và tôi có thể kiếm nhiều tiền hơn. Tuy nhiên, cũng có những điều xấu. Chúng tôi phải thay đổi cách sống của mình. Để làm vui lòng khách du lịch, chúng tôi phải thay đổi thức ăn thường dùng để hợp khẩu vị của họ và điều chỉnh các điệu nhảy và truyền thống để phù hợp với nhu cầu của họ.

3. Match these words with their meanings.(Nối những từ này với ý nghĩa của chúng.)

1 - e: discharge - release (thả, phóng thích)

2 - c: fauna - all the animals living in an area (tất cả động vật sống trong một khu vực)

3 - a: flora - all the plants of a particular area (tất cả cây của một khu vực đặc biệt)

4 - b: exotic - exciting and unusual (thú vị và khác thường)

5 - d: adapt - change in order to be suitable for the new situations (thay đổi để phù hợp cho những tình huống mới)

4. With a partner, make a list of the positive and negative effects of ecotourism according to the two speakers. (Làm với bạn em, lập một danh sách những ảnh hưởng tích cực và tiêu cực của du lịch sinh thái theo hai người nói.)

Positive effects: More money for local government to preserve nature; tourists' awareness of how to protect the environment; more jobs and higher income for local people.

Negative effects: changing local people's way of life.

Hướng dẫn dịch:

Tác động tích cực: Nhiều tiền hơn cho chính quyền địa phương để bảo tồn thiên nhiên; nhận thức của du khách về cách bảo vệ môi trường; nhiều công việc hơn và thu nhập cao hơn cho người dân địa phương.

Tác động tiêu cực: thay đổi lối sống của người dân địa phương.

5. Who may say these things? Tick (v) the appropriate boxes. (Ai có thể nói những điều này? Đánh dấu chọn (v) vào ô thích hợp.)

	Marco	Pablo
1. Du lịch sinh thái có thể có lợi cho người dân địa phương.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
2. Du lịch sinh thái có thể giải quyết vấn đề ô nhiễm.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Du lịch sinh thái có thể thay đổi lối sống của người dân địa phương.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
4. Để xây dựng khách sạn, người ta phá hủy rừng.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Du khách học cách bảo vệ môi trường.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Du lịch sinh thái là cái gì đó mà tôi không biết rõ lắm.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
7. Tôi hiểu du lịch sinh thái và lợi ích của nó rất rõ.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

6. Do you agree with Marco that ecotourism can truly solve the problem of pollution? Think about what happens to the environment when there are more visitors to a destination. (Em có đồng ý với Marco rằng du lịch sinh thái có thể thật sự giải quyết vấn đề ô nhiễm không? Nghĩ về điều xảy ra với môi trường khi có nhiều khách tham quan đến một địa điểm.)

To some extent, the answer is yes. The money from ecotourism may be used to preserve nature. However, the local people have to use up their resources (such as

energy sources, food and water) to provide good services for tourists. More tourists mean more vehicles, more water and food consumption, and more waste. Even though the discharge of waste and consumption of nature resources by tourists are minimised, air, water and noise pollution is unavoidable.

Hướng dẫn dịch:

Ở một mức độ nào đó, câu trả lời là đúng. Tiền từ khách du lịch sinh thái có thể được dùng để bảo tồn thiên nhiên. Tuy nhiên, người dân địa phương phải tận dụng những nguồn của họ (như nguồn năng lượng, thức ăn và nước) để cung cấp dịch vụ tốt cho du khách. Càng nhiều du khách có nghĩa là càng có nhiều xe cộ, nhiều nước và thức ăn được sử dụng và nhiều rác thải. Mặc dù việc bỏ rác và sử dụng những nguồn tài nguyên thiên nhiên từ du khách được giảm tối thiểu nhưng ô nhiễm không khí, nước và tiếng ồn là không thể tránh khỏi.

Speaking trang 51 - 52 - 53 - 54 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 10

1. Read this conversation between two friends. Then practise it with a partner.(Đọc bài đàm thoại này giữa hai người bạn. Sau đó thực hành với một bạn em.)

Hướng dẫn dịch:

Hoa: Chào, Peter. Đang đóng gói hành lý à? Cậu sẽ đi đâu à?

Peter: À, vâng. Chúng mình đã đặt một chuyến du lịch sinh thái đến Công viên Quốc gia Bạch Mã gần thành phố Huế.

Hoa: Ô! Cậu sẽ xem hay làm gì ở đó?

Peter: Chúng mình sẽ khám phá những con đường đi bộ kỳ bí trong rừng, ngắm chim chóc và xem cây cối. Chúng mình cũng sẽ dành một buổi tối ở một ngôi nhà cỏ được xây dựng trước năm 1954...

Hoa: Nghe tuyệt đấy! Nhưng tại sao nó được gọi là du lịch sinh thái nhỉ?

Peter: À, trong chuyến du lịch sinh thái, bạn sẽ học được cách trân trọng và bảo vệ động vật hoang dã và cuộc sống người dân địa phương.


Hoa: Mình hiểu rồi. Bạn sẽ làm gì khác nữa?

Peter: Nếu chúng mình có thêm thời gian, chúng mình sẽ thăm Huế và thưởng thức thức ăn địa phương ở đó.

Hoa: Nếu mình là bạn, mình cũng sẽ thăm biển Lăng Cô.

Peter: Cảm ơn lời khuyên. Mình thích bơi. Chúng mình sẽ nghĩ về điều đó.

2. Below are three destinations for ecotourists. Work in pairs. Choose one destination and make a similar conversation as in 1. (Bên dưới là 3 địa điểm cho du lịch sinh thái. Làm theo cặp. Chọn một địa điểm và làm thành bài đối thoại tương tự trong mục 1.)



*Where to go: Sa Pa
(Lao Cai Province)*

What to do and see: go hiking in the forest, visit Cat Cat village, enjoy the traditional life of the Black H' Mong, watch the waterfalls, go camping in the forest

What else to do: buy handicrafts at a village market

Where else to visit: Sa Pa love market held every weekend



Where to go: **Central Highlands**

What to do and see: go biking in the forests, watch wildlife, go kayaking, visit Don Village, enjoy cooking and staying overnight with local ethnic families

What else to do: attend Gong culture festival in Dak Lak Province

Where else to visit: coffee plantations to enjoy fresh coffee



Where to go: **Can Gio Biosphere Reserve (Ho Chi Minh City)**

What to do and see: watch birds at sunrise or sunset, take a boat to Dam Doi to see bats hanging on trees, watch crocodiles hunting for food

What else to do: swim in the sea, enjoy seafood

Where else to visit: Monkey Island

Nhung: Oh, what are you doing, Nam?

Nam: I am packing the luggage for the trip tomorrow.

Nhung: Where are you going?

Nam: I will visit Sa Pa.

Nhung: Where is it?

Nam: It's in Lao Cai province.

Nhung: Wow! What are you going to see or do there?

Nam: We can go hiking in the forest, visit Cat Cat village, enjoy the traditional life of Black H'Mong, watch the waterfall, go camping in the forest.

Nhung: What else we can do and see?

Nam: We can buy handicrafts at a village market. And Sa Pa love market held every week.

Hướng dẫn dịch:

Nhung: Ô, bạn đang làm gì vậy Nam?

Nam: Mình đang đóng gói hành lý cho chuyến đi ngày mai?

Nhung: Bạn sẽ đi đâu vậy?

Nam: Mình sẽ thăm Sa Pa.

Nhung: Nó ở đâu vậy?

Nam: Nó ở tỉnh Lào Cai.

Nhung: Bạn sẽ xem hay làm gì ở đó?

Nam: Chúng tớ có thể đi bộ trong rừng, thăm bản Cát Cát, tận hưởng cuộc sống truyền thống của người H'Mông đen, ngắm thác nước, đi cắm trại trong rừng.

Nhung: Bạn có thể làm và xem gì khác?

Nam: Chúng ta có thể mua hàng thủ công ở một chợ trong bản làng. Và chợ tình Sa Pa được tổ chức vào mỗi tuần.

3. Work in groups. Choose one ecotourism destination in Viet Nam and prepare a presentation about what tourists can see and do there. Then report to other groups.(Làm theo nhóm. Chọn một địa điểm du lịch sinh thái ở Việt Nam và chuẩn bị một bài thuyết trình về những gì du khách có thể xem và làm ở đó. Sau đó báo cáo cho những nhóm khác.)

Phu Quoc National Park is in Kien Giang Province. We can go there by ferry or by plane. It is in Phu Quoc Island. The park is very big with square 31,422 hecta. The park is the place for many kinds of animal and trees. It is famous for the thick rain forest. We can enjoy the nice beaches, go hiking/biking in the forest, watch many beautiful kinds of wildlife and trees, climb Nui Chua Mountain to enjoy the great whole view below. And we can also enjoy the taste seafood and local people's lifestyle.

Hướng dẫn dịch:

Công viên Quốc gia Phú Quốc nằm ở tỉnh Kiên Giang. Chúng ta có thể đến đó bằng tàu hoặc máy bay. Nó nằm trên đảo Phú Quốc. Công viên rất lớn với diện tích khoảng 31.422ha. Công viên là nơi dành cho nhiều loại động thực vật. Nó nổi tiếng với khu rừng nhiệt đới rậm, rạp. Chúng ta có thể tận hưởng những bãi biển xinh đẹp, đi bộ chạy xe đạp trong rừng, ngắm nhìn những loài động thực vật xinh đẹp, leo núi Chúa để thưởng thức toàn cảnh bên dưới. Và chúng ta cũng có thể thưởng thức hải sản và phong cách sống của người dân địa phương.

Listening trang 51 - 52 - 53 - 54 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 10

1. What do you know about the Mekong Delta? Work with a partner. Look at the pictures and decide which activities tourists can do there. (Em biết gì về đồng bằng sông Mê Kông? Làm việc với bạn học. Nhìn vào hình ảnh và quyết định hoạt động nào mà du khách có thể tham gia ở đó.)



listening to traditional music



watching birds



eating local food



riding an ostrich



catching fish



visiting an old house

Tourists can do all these activities, but the most common ones are listening to traditional music, eating local food and catching fish.

Hướng dẫn dịch:

Du khách có thể tham gia tất cả những hoạt động này, nhưng những hoạt động phổ biến là nghe nhạc truyền thống, ăn thức ăn địa phương và bắt cá.

2. Listen to a news report and choose the caption that best summarises the main idea.(Nghe bài báo cáo mới và chọn một tựa mà tóm tắt ý chính nhất.)

Bài nghe:

How the Mekong delta became an ecotourism destination (làm cách nào mà đồng bằng sông Mekong lại trở thành một điểm du lịch sinh thái)

3. Listen again and answer the questions.(Nghe lần nữa và trả lời những câu hỏi sau.)

Bài nghe:

1. Why couldn't Ba Duc attract more tourists to his old house before 2000? (Tại sao Ba Đức lại thu hút nhiều du khách hơn so với ngôi nhà cũ của ông ấy trước năm 2000?)

→ Tourists did not have many interesting activities to do. (Khách du lịch không có nhiều hoạt động thú vị để làm.)

2. How many tourists now visit his garden every day? (Bao nhiêu khách du lịch đến thăm vườn của ông ấy mỗi ngày?)

→ Around 100 tourists. (Khoảng 100 khách du lịch.)

3. When did Tu Binh start ecotourism activities to attract visitors? (Khi nào Tu Bình bắt đầu những hoạt động sinh thái để thu hút du khách?)

→ In 2005. (Năm 2005.)

4. What do tourists do with the small fish they catch in Tu Binh's fish pond? (Du khách làm gì với cá nhỏ mà họ bắt được ở hồ cá của Tu Bình?)

→ They released small fish back in to the pond. (Họ thả cá nhỏ trở lại hồ.)

5. How many tourists now visit his farm every day? (Bao nhiêu khách du lịch thăm vườn ông ấy mỗi ngày?)

→ Around 300 visitors. (Khoảng 300 khách thăm quan.)

Nội dung bài nghe:

While many sights in Viet Nam are hardly known to tourists, some farmers in the Mekong Delta have attracted hundreds of foreign visitor spent more than 15 minutes at his house, and very few tourists returned for a second visit. Then Ba Đức had an idea. He thought if tourists had more activities to do while visiting his house, they would stay longer. He then turned his 2.5-hectare farm into an ecological garden, with a fish pond where tourists can go fishing. His wife started cooking home-made meals for the visitors and even teaching them how to cook local specialities. At present, Ba Đức welcomes around 100 visitors a day.

Similarly, Tư Bình of Vĩnh Long Province turned his 2.1-hectare fish pond into an ecotourism destination in 2005. Tourists can now catch fish in the pond, but then they have to release the small ones back into the pond. He also kept several exotic birds and raised some African ostriches. Bird watching and ostrich riding became very popular activities for tourists to enjoy on his farm. Tư Bình now runs a very successful ecotourism business with around 300 visitors every day.

Hướng dẫn dịch:

Trong khi nhiều điểm tham quan ở Việt Nam hầu như không được khách du lịch biết đến, một số nông dân ở đồng bằng sông Cửu Long đã thu hút hàng trăm khách tham quan nước ngoài đã dành hơn 15 phút tại nhà của họ, và rất ít khách du lịch trở lại trong chuyến thăm thứ hai. Sau đó, Ba Đức đã có một ý tưởng. Ông nghĩ nếu khách du lịch có nhiều hoạt động để làm trong khi đến thăm nhà của mình, họ sẽ ở lại lâu hơn. Sau đó, ông chuyển trang trại rộng 2,5 ha của mình thành một khu vườn sinh thái, với một ao cá nơi khách du lịch có thể đi câu cá. Vợ ông bắt đầu nấu các bữa ăn tự nấu cho du khách và thậm chí dạy họ cách nấu các món đặc sản địa phương. Hiện nay, Ba Đức đón khoảng 100 du khách mỗi ngày.

Tương tự như vậy, Tư Bình của tỉnh Vĩnh Long đã biến ao cá rộng 2,1 ha của mình thành điểm du lịch sinh thái vào năm 2005. Khách du lịch có thể bắt cá trong ao, nhưng sau đó họ phải thả những con cá nhỏ vào ao Ngài. và nuôi một số đà điểu châu Phi. Xem chim và cưỡi đà điểu bởi vì các hoạt động rất phổ biến cho khách du lịch thưởng thức trên trang trại của mình. Tư Bình hiện đang điều hành một doanh nghiệp du lịch sinh thái rất thành công với khoảng 300 du khách mỗi ngày.

4. Listen again. Complete the notes about the two farmers' ecotourism places for tourists.(Nghe lại. Hoàn thành những ghi chú về nơi du lịch sinh thái của 2 người nông dân cho du khách.)

Bài nghe:

1. Ba Due's ecological garden(Vườn sinh thái của Ba Đức):

garden area (khu vực vườn): 2.5 hectares 2,5 héc-ta

activities for tourists (những hoạt động cho du khách):

visiting the old house (thăm nhà cổ):

catching fish (bắt cá):

enjoying home-made meals (thưởng thức những bữa ăn nhà làm):

cooking local food/learning how to cook local food (nấu món ăn địa phương học/cách nấu món ăn địa phương):

2. Tu Binh's ecological garden (Vườn sinh thái của Tư Bình):

- fish pond (hồ cá): - 2.1 hectares 2,1 héc-ta

- activities for tourists (hoạt động cho du khách.)

- catching fish(bắt cá)

- watching birds (ngắm chim chóc)

- riding ostriches (cưỡi đà điểu)

5. Look at the travel brochure below and find the different parts. Match the numbered parts in the brochure with their content.(Làm với một bạn em. Hoạt động nào được đề cập trong mục 4 mà em thích làm nhất nếu em đi một chuyến đến đồng bằng sông Mê Kông?)

If I took a tour to Mekong Delta, I would like to catch fish. I like fish so much. If I catch the big ones, I will fry them. If I catch the small ones, I will release them back in to the pond/river. There are many kinds of fishes live in the pond/river.

Hướng dẫn dịch:

Nếu tôi đi một chuyến đến đồng bằng sông Mê Kông, tôi muốn bắt cá. Tôi rất thích cá. Nếu tôi bắt được cá lớn, tôi sẽ chiên chúng. Nếu tôi bắt được cá bé, tôi sẽ thả chúng về với hồ sông. Có nhiều loại cá sống trong hồ sông.

Writing trang 51 - 52 - 53 - 54 SGK Tiếng Anh 10 mới Unit 10

1. Look at the travel brochure below and find the different parts. Match the numbered parts in the brochure with their content. (Nhìn vào tờ bướm du lịch bên dưới và tìm những phần khác nhau. Nối những phần được đánh số trong tờ bướm với nội dung của chúng.)

Can Gio Biosphere Reserve

eco

Departure information
 - Leaves HCMC at 6 a.m. every Sunday
 - Goes back to the city at 6 p.m. same day.
 Adults: VND 400,000
 Children: VND 200,000

ABC Travel
 Address: 12345 Truong Son St.,
 District 12, Ho Chi Minh City
 Phone: 555555555
 Fax: 5555555
 Email: ABCTravel@com.vn

ACT Responsibly!
 Respect the wildlife. Speak softly
 while watching the animals.
 Don't litter. Don't break tree branches.
 Don't smoke. You may cause a fire.

If you want to get away from the busy city, you can join one of our eco tours...
 What you can do or see...
 - Watch birds at the tree or sunset
 - Take a boat to Hoa Hai
 - Visit Monkey Island
 - Watch crabs/leeches feeding the fish
 - Save for food

Save our world

a. Contact information of the travel company
 b. Information about the trip (departure time, price list)
 c. Name of the destination
 d. Pictures of the destination
 e. Information about what visitors can do or see at the destination
 f. Advice on how to be a responsible ecotourist

1 - c. Name of the destination (Tên nơi đến)

2 - e. Information about what visitors can do or see at the destination. (Thông tin về những gì du khách có thể làm hoặc thấy ở điểm đến)

3 - d. Pictures of the destination (Hình ảnh của điểm đến)

4 - a. Contact information of the travel company (Thông tin liên hệ của công ty du lịch)

5 - f. Advise on how to be a responsible ecotourist (Lời khuyên về cách trở thành một khách du lịch sinh thái có trách nhiệm)

6 - b. Information about the trip (departure time, price list) (Thông tin về chuyến đi (thời gian khởi hành, danh sách giá))

2. Work in groups. Use the information about the eco tours to Sa Pa or Central Highlands in the Speaking section to design a travel brochure. You can add more information and pictures to make your brochure attractive. (Làm theo nhóm. Sử dụng thông tin về du lịch sinh thái đến Sa Pa hoặc Tây Nguyên trong phần Speaking (Nói) để thiết kế một tờ bướm du lịch. Em có thể thêm nhiều thông tin và hình ảnh hơn để làm cho tờ bướm của em thêm hấp dẫn)

Our brochure is about an eco tour to Can Gio Biosphere reserve. The tour leaves Ho Chi Minh City at 6 a.m and gets back at 6 p.m. The tour doesn't cost too much only 400,000 VND per person. During this one-day trip, you can watch birds, see crocodiles hunting for food and bats hanging on the trees. But you need to behave responsibly. You should speak softly while watching the animals...

Hướng dẫn dịch:

Tờ bướm của chúng tôi là về một chuyến du lịch sinh thái đến Khu bảo tồn Sinh quyển Cần Giờ. Chuyến đi rời Thành phố Hồ Chí Minh lúc 6 giờ sáng và trở về lúc 6 giờ chiều. Chuyến đi không tốn quá nhiều chi 400.000 đồng, trong suốt chuyến đi một ngày này, bạn có thể ngắm chim chóc, xem cá sấu săn mồi và xem dơi treo lơ lửng trên cây. Nhưng bạn cần cư xử một cách có trách nhiệm. Bạn nên nói nhỏ nhẹ trong khi xem động vật...

3. Show your group's brochure to other groups. Prepare a brief report to advertise your eco tour. (Cho các nhóm khác xem tờ bướm của nhóm của em. Chuẩn bị một bài tường thuật ngắn để quảng bá cho chuyến du lịch sinh thái của em.)